

Số: 24/2021/QĐST- HNGĐ

Yên Khánh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2020/ TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020. Về việc: Ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị N.

Địa chỉ: Thôn T 2, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

**Bị đơn:** Ông Đào Xuân S.

Địa chỉ: Thôn T 2, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 12 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vũ Thị N và anh Đào Xuân S.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể nh- sau:**

**2.1 Về con:** Chị Vũ Thị N và anh Đào Xuân S có 3 người con chung là cháu Đào Thu H, sinh năm 1988; cháu Đào Thị Q, sinh năm 1990 và cháu Đào Thị Mỹ L, sinh năm 1994, hiện nay cháu H, cháu Q và cháu L đều đã trưởng thành và đang có cuộc sống riêng, do vậy nay ly hôn chị N, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vũ Thị N và anh Đào Xuân S không có con riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.2. Về tài sản:** Chị Vũ Thị N và anh Đào Xuân S đều thống nhất để anh chị tự thỏa thuận phân chia về tài sản chung và đất nông nghiệp của vợ chồng, còn về công nợ không có, do vậy nay ly hôn chị N, anh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Vũ Thị N nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/0002265 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Trả lại cho chị Vũ Thị N số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi gửi:**

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- THA DS huyện Yên Khánh.
- UBND xã Khánh C.
- Đương sự
- L- u hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Vũ Nhật Trung**